TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - PHÒNG HỌC SỐ 01

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	001	Đoàn Lê Khả	**Ái**	Nữ	07/08/2013	7A2	
2	002	Mai Thị Mỹ	**Ái**	Nữ	23/07/2013	7A3	
3	003	Phạm Phúc	**An**	Nam	05/07/2013	7A1	
4	004	Trịnh Bảo	**An**	Nữ	12/07/2013	7A1	
5	005	Nguyễn Hoàng Mỹ	**An**	Nữ	26/03/2013	7A4	
6	006	Võ Thị Thúy	**An**	Nữ	03/11/2013	7A5	
7	007	Nguyễn Lê Ngọc	**An**	Nữ	23/02/2013	7A6	
8	008	Nguyễn Thị Bảo	**An**	Nữ	11/05/2012	7A7	
9	009	Nguyễn Thị Thúy	**An**	Nữ	23/04/2013	7A7	
10	010	Đào Ngọc	**An**	Nữ	04/04/2013	7A9	
11	011	Nguyễn Ngọc	**An**	Nữ	11/05/2013	7A9	
12	012	Lâm Quốc	**An**	Nam	19/09/2013	7A10	
13	013	Trần Thái Thiên	**Ân**	Nam	05/10/2013	7A1	
14	014	Ngô Hoàng Bảo	**Ân**	Nữ	18/12/2013	7A11	
15	015	Bùi Nguyễn Trâm	**Anh**	Nữ	14/06/2013	7A2	
16	016	Võ Thị Ngọc	**Anh**	Nữ	19/09/2013	7A3	
17	017	Nguyễn Ngọc Quỳnh	**Anh**	Nữ	25/04/2013	7A4	
18	018	Nguyễn Ngọc Lan	**Anh**	Nữ	20/08/2013	7A6	
19	019	Nguyễn Minh	**Anh**	Nữ	21/05/2013	7A7	
20	020	Phan Lương Thiên	**Anh**	Nữ	02/02/2013	7A8	
21	021	Nguyễn Hoàng Phương	**Anh**	Nữ	17/04/2013	7A9	
22	022	Đặng Nguyễn Phương	**Anh**	Nữ	17/12/2013	7A10	
23	023	Nguyễn Bảo	**Anh**	Nữ	10/10/2013	7A10	
24	024	Nguyễn Hoàng	**Anh**	Nam	17/04/2013	7A10	
25	025	Nguyễn Ngọc Trâm	**Anh**	Nữ	11/06/2013	7A10	
26	026	Đỗ Nguyễn Hoàng	**Anh**	Nam	02/03/2013	7A11	
27	027	Lê Tuấn	**Anh**	Nam	15/02/2013	7A12	
28	028	Nguyễn Hà	**Anh**	Nữ	11/08/2013	7A12	
29	029	Nguyễn Thế	**Anh**	Nam	22/05/2013	7A13	
30	030	Trần Thị Lan	**Anh**	Nữ	14/12/2013	7A13	
31	031	Trịnh Kỳ Trâm	**Anh**	Nữ	18/04/2013	7A13	
32	032	Phạm Quang	**Bắc**	Nam	08/11/2013	7A2	
33	033	Trương Nhật	**Bách**	Nam	12/01/2013	7A3	
34	034	Nguyễn Hoàng Gia	**Bảo**	Nam	11/12/2013	7A2	
35	035	Đoàn Gia	**Bảo**	Nam	11/07/2013	7A3	
36	036	Trương Gia	**Bảo**	Nam	21/09/2013	7A3	
37	037	Trần Gia	**Bảo**	Nam	13/05/2013	7A4	
38	038	Trần Thiện	**Bảo**	Nam	03/04/2013	7A5	
39	039	Triệu Nguyễn Gia	**Bảo**	Nam	13/06/2013	7A5	
40	040	Nguyễn Tiến Gia	**Bảo**	Nam	14/09/2012	7A6	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - PHÒNG HỌC SỐ 02

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	041	Trương Gia	**Bảo**	Nam	09/03/2013	7A7	
2	042	Trần Gia	**Bảo**	Nam	11/03/2013	7A8	
3	043	Lê Gia	**Bảo**	Nam	12/12/2013	7A9	
4	044	Đặng Quốc Nguyên	**Bảo**	Nam	17/09/2013	7A10	
5	045	Phạm Ngọc	**Bảo**	Nam	23/09/2013	7A12	
6	046	Nguyễn Trần Gia	**Bảo**	Nam	15/02/2013	7A13	
7	047	Mai Thị Tú	**Bình**	Nữ	25/03/2013	7A11	
8	048	Nguyễn Hồ Khải	**Ca**	Nữ	27/11/2013	7A12	
9	049	Nguyễn Ngọc Bảo	**Châu**	Nữ	12/08/2013	7A3	
10	050	Trần Vũ Bảo	**Châu**	Nam	09/02/2013	7A7	
11	051	Trần Ngọc Linh	**Chi**	Nữ	11/03/2013	7A10	
12	052	Trịnh Lâm Trúc	**Chi**	Nữ	19/08/2013	7A13	
13	053	Lê Hoàng	**Chương**	Nam	21/05/2013	7A9	
14	054	Đặng Danh Thành	**Công**	Nam	17/11/2013	7A8	
15	055	Lưu Ngọc Kim	**Cương**	Nữ	01/01/2013	7A2	
16	056	Từ Chí	**Cường**	Nam	25/04/2013	7A8	
17	057	Lê Thị Hồng	**Dân**	Nữ	18/09/2012	7A2	
18	058	Lê Nguyễn Linh	**Đan**	Nữ	04/01/2013	7A10	
19	059	Nguyễn Hoàng Khánh	**Đăng**	Nam	20/09/2013	7A3	
20	060	Nguyễn Bá Hải	**Đăng**	Nam	24/01/2013	7A4	
21	061	Nguyễn Tài Hải	**Đăng**	Nam	04/06/2013	7A5	
22	062	Trịnh Hải	**Đăng**	Nam	18/10/2013	7A6	
23	063	Hoàng Hải	**Đăng**	Nam	30/10/2013	7A11	
24	064	Trần Minh	**Đăng**	Nam	08/03/2013	7A12	
25	065	Nguyễn Hải	**Đăng**	Nam	05/10/2013	7A13	
26	066	Nguyễn Công	**Danh**	Nam	09/09/2013	7A5	
27	067	Ngô Minh	**Danh**	Nam	23/07/2013	7A8	
28	068	Võ Ngọc Anh	**Đào**	Nữ	23/12/2013	7A10	
29	069	Nguyễn Thành	**Đạt**	Nam	09/12/2013	7A3	
30	070	Lê Văn Quốc	**Đạt**	Nam	02/06/2013	7A4	
31	071	Đoàn Lê Phước	**Đạt**	Nam	28/09/2013	7A9	
32	072	Nguyễn Thành	**Đạt**	Nam	02/09/2013	7A11	
33	073	Nguyễn Hoàng	**Đạt**	Nam	23/06/2013	7A12	
34	074	Nguyễn Phan Tiến	**Đạt**	Nam	02/12/2013	7A13	
35	075	Nguyễn Hồng Thúy	**Diễm**	Nữ	25/05/2013	7A4	
36	076	La Chí	**Diễn**	Nam	08/04/2012	7A5	
37	077	Nguyễn Ngọc	**Diệp**	Nữ	07/05/2013	7A5	
38	078	Nguyễn Thị Kim	**Diệu**	Nữ	27/04/2013	7A6	
39	079	Trần Ngọc	**Định**	Nam	09/09/2013	7A7	
40	080	Lương Vĩnh	**Đông**	Nam	29/04/2012	7A8	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - PHÒNG HỌC SỐ 03

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	081	Trần Quốc	**Du**	Nam	21/09/2013	7A9	
2	082	Nguyễn Tài	**Đức**	Nam	23/06/2013	7A1	
3	083	Nguyễn Văn	**Đức**	Nam	25/09/2012	7A11	
4	084	Nguyễn Trí	**Dũng**	Nam	19/03/2013	7A2	
5	085	Vũ Xuân Tiến	**Dũng**	Nam	12/03/2013	7A12	
6	086	Nguyễn Khắc	**Dũng**	Nam	07/06/2013	7A13	
7	087	Nguyễn Triều	**Dương**	Nam	26/04/2013	7A1	
8	088	Nguyễn Hoàng	**Dương**	Nam	22/12/2013	7A4	
9	089	Đỗ Như Đăng	**Dương**	Nam	31/01/2013	7A6	
10	090	La Hoàng	**Duy**	Nam	04/10/2012	7A1	
11	091	Nguyễn Phạm Vũ	**Duy**	Nam	30/09/2013	7A6	
12	092	Nguyễn Vũ	**Duy**	Nam	09/12/2013	7A7	
13	093	Nguyễn Khánh	**Duy**	Nam	11/12/2013	7A8	
14	094	Phạm Trường	**Duy**	Nam	07/11/2013	7A10	
15	095	Cao Thái	**Duy**	Nam	12/02/2013	7A11	
16	096	Huỳnh Kỳ	**Duyên**	Nữ	28/08/2013	7A1	
17	097	Nguyễn Thị Kim	**Duyên**	Nữ	28/07/2013	7A8	
18	098	Lê Cẩm	**Duyên**	Nữ	19/03/2012	7A9	
19	099	Lê Thị Trúc	**Giang**	Nữ	15/10/2012	7A2	
20	100	Phan Thùy	**Giang**	Nữ	09/12/2013	7A11	
21	101	Nguyễn Phạm Ngân	**Giang**	Nữ	20/05/2013	7A12	
22	102	Bùi Thị Hương	**Giang**	Nữ	16/12/2013	7A13	
23	103	Nguyễn Thanh	**Giàu**	Nam	04/10/2012	7A12	
24	104	Nguyễn Thị Ngân	**Hà**	Nữ	17/04/2013	7A1	
25	105	Phan Nguyễn Thu	**Hà**	Nữ	02/11/2013	7A3	
26	106	Huỳnh Thanh	**Hà**	Nữ	03/03/2013	7A4	
27	107	Phạm Bảo Ngọc	**Hà**	Nữ	21/07/2013	7A5	
28	108	Vũ Thị Thanh	**Hải**	Nữ	06/05/2013	7A6	
29	109	Phạm Ngọc Nhã	**Hân**	Nữ	17/06/2013	7A5	
30	110	Ôn Bảo	**Hân**	Nữ	15/03/2013	7A6	
31	111	Nguyễn Ngọc Gia	**Hân**	Nữ	12/07/2013	7A7	
32	112	Trần Ngọc Gia	**Hân**	Nữ	17/07/2013	7A8	
33	113	Hồ Ngọc Gia	**Hân**	Nữ	27/10/2013	7A9	
34	114	Đặng Nguyễn Gia	**Hân**	Nữ	02/10/2013	7A10	
35	115	Đồng Ngọc Bảo	**Hân**	Nữ	04/03/2013	7A10	
36	116	Nguyễn Mai	**Hân**	Nữ	29/11/2013	7A11	
37	117	Nguyễn Hoàng Bảo	**Hân**	Nữ	03/12/2013	7A12	
38	118	Lâm Gia	**Hân**	Nữ	16/11/2013	7A13	
39	119	Đỗ Ngân Nguyệt	**Hằng**	Nữ	10/05/2013	7A7	
40	120	Dương Thị Minh	**Hằng**	Nữ	06/07/2013	7A8	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN

KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7

NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 4 - PHÒNG HỌC SỐ 04

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	121	Võ Nguyễn Ngọc	**Hạnh**	Nữ	15/08/2013	7A9	
2	122	Dương Gia	**Hào**	Nam	10/02/2013	7A3	
3	123	Trần Nhựt	**Hào**	Nam	20/04/2013	7A4	
4	124	Phạm Trọng Anh	**Hào**	Nam	23/04/2013	7A5	
5	125	Đào Nhật	**Hào**	Nam	12/10/2011	7A6	
6	126	Tăng Anh	**Hào**	Nam	03/01/2013	7A7	
7	127	Trần Minh	**Hào**	Nam	01/03/2012	7A8	
8	128	Dương Văn	**Hảo**	Nam	24/01/2013	7A1	
9	129	Hồ Trung	**Hiếu**	Nam	02/02/2013	7A2	
10	130	Hồ Trọng	**Hiếu**	Nam	10/01/2013	7A3	
11	131	Trương Nguyễn Ngọc	**Hoa**	Nữ	14/05/2013	7A1	
12	132	Phan Thanh	**Hoài**	Nam	24/07/2012	7A4	
13	133	Vương Thị	**Hoài**	Nữ	03/02/2013	7A11	
14	134	Nguyễn Ngọc	**Hoài**	Nữ	07/02/2013	7A12	
15	135	Đinh Kim	**Hồng**	Nữ	19/04/2013	7A2	
16	136	Nguyễn Thị Ngọc	**Hồng**	Nữ	27/10/2012	7A3	
17	137	Đỗ Thị Thu	**Hồng**	Nữ	20/05/2013	7A13	
18	138	Lộc Kim	**Huệ**	Nữ	12/08/2013	7A4	
19	139	Hoàng Phi	**Hùng**	Nam	29/05/2013	7A6	
20	140	Trương Ngọc	**Hùng**	Nam	10/07/2013	7A10	
21	141	Trương Tuấn	**Hưng**	Nam	20/04/2013	7A1	
22	142	Nguyễn Ngọc	**Hưng**	Nam	20/04/2013	7A4	
23	143	Nguyễn Trần Gia	**Hưng**	Nam	01/07/2012	7A5	
24	144	Đặng Hoàng	**Hưng**	Nam	15/02/2012	7A7	
25	145	Nguyễn Bùi Quốc	**Hưng**	Nam	30/01/2013	7A8	
26	146	Trần Quốc	**Hưng**	Nam	09/02/2013	7A9	
27	147	Võ Hoàng Khánh	**Hưng**	Nam	09/10/2012	7A9	
28	148	Nguyễn Khánh	**Hưng**	Nam	24/02/2013	7A10	
29	149	Nguyễn Minh	**Hưng**	Nam	05/09/2013	7A10	
30	150	Trần Quỳnh	**Hương**	Nữ	10/09/2013	7A6	
31	151	Lưu Mai	**Hương**	Nữ	24/02/2013	7A7	
32	152	Nguyễn Thiện	**Hữu**	Nam	20/02/2011	7A12	
33	153	Trần Văn	**Hữu**	Nam	28/09/2013	7A13	
34	154	Lê Duy Minh	**Huy**	Nam	18/06/2013	7A1	
35	155	Nguyễn Nhật	**Huy**	Nam	01/02/2012	7A1	
36	156	Huỳnh Thanh	**Huy**	Nam	06/03/2013	7A2	
37	157	Nguyễn Đăng	**Huy**	Nam	27/10/2012	7A2	
38	158	Lâm Văn	**Huy**	Nam	15/11/2012	7A3	
39	159	Nguyễn Gia	**Huy**	Nam	21/09/2013	7A3	
40	160	Bùi Nhật	**Huy**	Nam	19/09/2012	7A4	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN

KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7

NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 5 - PHÒNG HỌC SỐ 05

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	161	Nguyễn Bảo	**Huy**	Nam	08/12/2013	7A4	
2	162	Bùi Quang	**Huy**	Nam	29/08/2013	7A5	
3	163	Mã Quốc	**Huy**	Nam	10/01/2013	7A5	
4	164	Lê Nhật	**Huy**	Nam	12/06/2013	7A6	
5	165	Phan Thanh	**Huy**	Nam	09/12/2013	7A6	
6	166	Lê Trần Quốc	**Huy**	Nam	07/01/2012	7A7	
7	167	Trần Văn	**Huy**	Nam	10/12/2013	7A7	
8	168	Trần Nhất	**Huy**	Nam	16/10/2013	7A8	
9	169	Huỳnh Văn	**Huy**	Nam	14/11/2013	7A9	
10	170	Phan Bảo Gia	**Huy**	Nam	12/07/2013	7A10	
11	171	Nguyễn Ngọc Gia	**Huy**	Nam	20/03/2013	7A11	
12	172	Phan Lê Anh	**Huy**	Nam	15/02/2013	7A11	
13	173	Lê Phạm Gia	**Huy**	Nam	05/09/2013	7A12	
14	174	Võ Thanh	**Huy**	Nam	20/06/2013	7A13	
15	175	Nguyễn Trung	**Kha**	Nam	22/12/2013	7A7	
16	176	Lê Minh	**Kha**	Nam	07/02/2013	7A8	
17	177	Trịnh Hoàng	**Kha**	Nam	10/04/2012	7A9	
18	178	Trịnh Gia	**Khang**	Nam	20/02/2013	7A1	
19	179	Phạm Văn	**Khang**	Nam	10/12/2010	7A3	
20	180	Lâm Tuấn	**Khang**	Nam	26/02/2012	7A4	
21	181	Lê Minh	**Khang**	Nam	13/07/2013	7A5	
22	182	Đỗ Hoàng	**Khang**	Nam	25/04/2012	7A6	
23	183	Lâm Phúc	**Khang**	Nam	05/12/2013	7A7	
24	184	Dương Phúc	**Khang**	Nam	09/11/2012	7A8	
25	185	Nguyễn Lê Phước	**Khang**	Nam	16/12/2013	7A8	
26	186	Nguyễn Bảo	**Khang**	Nam	22/02/2013	7A12	
27	187	Dương Quốc	**Khánh**	Nam	02/09/2013	7A9	
28	188	Nguyễn Đức	**Khiêm**	Nam	25/11/2013	7A11	
29	189	Mạc Thanh	**Khiết**	Nữ	20/03/2013	7A9	
30	190	Phạm Đăng	**Khoa**	Nam	09/01/2013	7A2	
31	191	Lý Đăng	**Khoa**	Nam	30/07/2013	7A3	
32	192	Hồ Hoàng Đăng	**Khoa**	Nam	15/10/2013	7A12	
33	193	Nguyễn Đức	**Khoa**	Nam	13/01/2013	7A13	
34	194	Phạm Đăng	**Khôi**	Nam	10/09/2013	7A1	
35	195	Lý Đăng	**Khôi**	Nam	15/11/2012	7A3	
36	196	Đặng Đăng	**Khôi**	Nam	19/09/2013	7A4	
37	197	Đoàn Nguyên	**Khôi**	Nam	27/02/2011	7A6	
38	198	Nguyễn Đăng	**Khôi**	Nam	14/10/2013	7A9	
39	199	Nguyễn Phát Minh	**Khôi**	Nam	06/04/2013	7A10	
40	200	Dương Anh	**Khôi**	Nam	17/10/2013	7A11	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - PHÒNG HỌC SỐ 06

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	201	Hoàng Đăng	**Khôi**	Nam	30/10/2013	7A11	
2	202	Phan Nguyễn Duy	**Khương**	Nam	11/10/2013	7A12	
3	203	Nguyễn Tuấn	**Kiệt**	Nam	02/08/2013	7A2	
4	204	Nguyễn Anh	**Kiệt**	Nam	01/08/2013	7A13	
5	205	Nguyễn Thị Thiên	**Kim**	Nữ	22/10/2013	7A2	
6	206	Tôn Ngọc Thiên	**Kim**	Nữ	26/12/2013	7A3	
7	207	Nguyễn Thiên	**Kim**	Nữ	26/11/2013	7A4	
8	208	Nguyễn Hoàng	**Kim**	Nữ	19/12/2013	7A10	
9	209	Trần Thị Mỹ	**Kim**	Nữ	28/01/2013	7A11	
10	210	Hồ Thị Ngọc	**Kim**	Nữ	11/03/2012	7A12	
11	211	Đoàn Thạch Thiên	**Kim**	Nữ	10/06/2013	7A13	
12	212	Nguyễn Trần Hoàng	**Lâm**	Nam	26/07/2013	7A6	
13	213	Dương Gia	**Lâm**	Nam	10/07/2013	7A7	
14	214	Trương Gia	**Lâm**	Nam	15/09/2013	7A8	
15	215	Nguyễn Thanh	**Lâm**	Nam	18/11/2012	7A9	
16	216	Nguyễn Ánh Pha	**Lê**	Nữ	05/07/2013	7A9	
17	217	Tsằn Thành	**Lễ**	Nam	23/08/2013	7A1	
18	218	Trương Ngọc	**Lễ**	Nam	04/08/2012	7A11	
19	219	Nguyễn Thị Mỹ	**Liên**	Nữ	02/10/2012	7A5	
20	220	Lê Ngọc Yến	**Linh**	Nữ	30/05/2013	7A1	
21	221	Lâm Nguyễn Gia	**Linh**	Nữ	25/09/2013	7A6	
22	222	Nguyễn Thị Diệu	**Linh**	Nữ	07/09/2012	7A8	
23	223	Trần Hoàng Gia	**Linh**	Nữ	08/10/2012	7A9	
24	224	Huỳnh Vũ Gia	**Linh**	Nữ	20/11/2013	7A10	
25	225	Nguyễn Thị Khánh	**Linh**	Nữ	08/06/2013	7A11	
26	226	Nguyễn Ngọc Gia	**Linh**	Nữ	25/05/2013	7A12	
27	227	Lương Hồng	**Lĩnh**	Nam	22/11/2013	7A12	
28	228	Nguyễn Phú	**Lộc**	Nam	20/07/2013	7A2	
29	229	Bùi Tấn	**Lộc**	Nam	15/07/2013	7A3	
30	230	Huỳnh Thành	**Lộc**	Nam	08/10/2013	7A4	
31	231	Nguyễn Văn	**Lộc**	Nam	19/01/2013	7A13	
32	232	Đỗ Lâm Thiên	**Long**	Nam	13/03/2013	7A5	
33	233	Nguyễn Thành	**Long**	Nam	14/03/2013	7A6	
34	234	Hồ Hoàng Thiên	**Long**	Nam	27/01/2013	7A7	
35	235	Kim Hoàng	**Long**	Nam	13/10/2012	7A8	
36	236	Phạm Vũ	**Luân**	Nam	10/12/2013	7A9	
37	237	Lê Thị Thanh	**Mai**	Nữ	23/12/2013	7A2	
38	238	Trần Trúc	**Mai**	Nữ	11/04/2012	7A3	
39	239	Dương Thị Kim	**Mai**	Nữ	17/04/2013	7A5	
40	240	Nguyễn Nhất Chi	**Mai**	Nữ	19/05/2013	7A13	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG PHÚ AN T.P HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN

KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7

NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 7 - PHÒNG HỌC SỐ 07

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	241	Nguyễn Hà Đức	**Mạnh**	Nam	06/12/2013	7A10	
2	242	Văn Hà	**Mi**	Nữ	26/02/2013	7A4	
3	243	Nguyễn Su	**Mi**	Nữ	03/12/2013	7A5	
4	244	Lý Ít	**Min**	Nam	20/06/2012	7A12	
5	245	Nguyễn Văn Ngọc	**Minh**	Nam	16/07/2013	7A2	
6	246	Trương Huệ	**Minh**	Nam	13/06/2013	7A2	
7	247	Trần Lê	**Minh**	Nam	22/01/2013	7A3	
8	248	Chau Ngọc	**Minh**	Nam	15/09/2013	7A5	
9	249	Nguyễn Thiên	**Minh**	Nam	25/01/2013	7A6	
10	250	Đặng Trần Nhật	**Minh**	Nam	18/07/2013	7A10	
11	251	Ngô Đức	**Minh**	Nam	04/02/2013	7A13	
12	252	Tô Thạch Hồng	**Muội**	Nữ	24/10/2012	7A6	
13	253	Nguyễn Trần Khả	**My**	Nữ	15/05/2013	7A1	
14	254	Nguyễn Thị Ngọc	**My**	Nữ	10/05/2013	7A4	
15	255	Nguyễn Thị Kiều	**My**	Nữ	10/03/2013	7A7	
16	256	Dương Huỳnh Thảo	**My**	Nữ	26/04/2013	7A8	
17	257	Nguyễn Thị Diễm	**My**	Nữ	15/05/2011	7A9	
18	258	Võ Hà Thảo	**My**	Nữ	20/04/2013	7A11	
19	259	Nguyễn Thảo	**My**	Nữ	17/10/2013	7A13	
20	260	Nguyễn Hoàng Minh	**Mỹ**	Nam	16/08/2013	7A8	
21	261	Nguyễn Khắc	**Nam**	Nam	17/07/2013	7A1	
22	262	Nguyễn Trọng	**Nam**	Nam	07/10/2013	7A2	
23	263	Phạm Hoài	**Nam**	Nam	16/01/2012	7A3	
24	264	Trịnh Xuân	**Nam**	Nam	05/05/2013	7A4	
25	265	Nguyễn Hoàng	**Nam**	Nam	29/03/2011	7A7	
26	266	Mai Hoàng	**Nam**	Nam	24/07/2013	7A9	
27	267	Nguyễn Huỳnh Tuấn	**Nam**	Nam	01/10/2013	7A11	
28	268	Lê Nguyễn Hải	**Nam**	Nam	26/03/2013	7A12	
29	269	Trần Hạo	**Nam**	Nam	01/06/2013	7A13	
30	270	Trần Bích	**Ngân**	Nữ	19/11/2013	7A3	
31	271	Nguyễn Kim	**Ngân**	Nữ	23/01/2013	7A4	
32	272	Võ Thị Hồng	**Ngân**	Nữ	25/02/2012	7A5	
33	273	Nguyễn Bảo	**Ngân**	Nữ	15/02/2013	7A6	
34	274	Lưu Thị Mộng	**Nghi**	Nữ	06/06/2013	7A7	
35	275	Dương Hữu	**Nghĩa**	Nam	18/09/2011	7A6	
36	276	Nguyễn Minh	**Nghĩa**	Nam	11/07/2013	7A6	
37	277	Thiều Trung	**Nghĩa**	Nam	31/07/2013	7A7	
38	278	Huỳnh Trọng	**Nghĩa**	Nam	12/07/2013	7A8	
39	279	Nguyễn Trung	**Nghĩa**	Nam	09/03/2012	7A13	
40	280	Nguyễn Huỳnh Như	**Ngọc**	Nữ	13/06/2013	7A1	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8 - PHÒNG HỌC SỐ 08

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	281	Yên Mỹ	**Ngọc**	Nữ	18/03/2013	7A2	
2	282	Nguyễn Thị Bảo	**Ngọc**	Nữ	08/08/2013	7A3	
3	283	Nguyễn Phạm Như	**Ngọc**	Nữ	06/03/2013	7A4	
4	284	Phan Bảo	**Ngọc**	Nữ	14/05/2013	7A6	
5	285	Thạch Nguyễn Như	**Ngọc**	Nữ	18/11/2013	7A8	
6	286	Nguyễn Lê Bảo	**Ngọc**	Nữ	12/09/2012	7A9	
7	287	Lê Khánh	**Ngọc**	Nữ	18/11/2013	7A10	
8	288	Nguyễn Thị	**Ngọc**	Nữ	22/10/2012	7A11	
9	289	Phan Thị Hồng	**Ngọc**	Nữ	30/03/2013	7A11	
10	290	Ngô Khánh	**Ngọc**	Nữ	17/01/2012	7A12	
11	291	Đỗ Khánh	**Ngọc**	Nữ	27/12/2013	7A13	
12	292	Trần Gia	**Ngự**	Nam	23/01/2013	7A9	
13	293	Nguyễn Thùy	**Nguyên**	Nữ	14/09/2013	7A8	
14	294	Nguyễn Trần Thảo	**Nguyên**	Nữ	27/10/2013	7A10	
15	295	Lê Chí	**Nguyễn**	Nam	06/02/2013	7A11	
16	296	Phan Chí	**Nguyễn**	Nam	23/12/2013	7A12	
17	297	Nguyễn Hồng Thanh	**Nhã**	Nữ	27/12/2013	7A10	
18	298	Trịnh Thị Thanh	**Nhàn**	Nữ	30/01/2013	7A9	
19	299	Nguyễn Ngọc	**Nhân**	Nữ	11/12/2012	7A1	
20	300	Nguyễn Thiện	**Nhân**	Nam	05/07/2013	7A2	
21	301	Nguyễn Thiện	**Nhân**	Nam	28/03/2013	7A4	
22	302	Nguyễn Thành	**Nhân**	Nam	15/10/2013	7A5	
23	303	Đặng Danh Thiện	**Nhân**	Nam	05/05/2013	7A13	
24	304	Đồng Thị Yến	**Nhi**	Nữ	18/01/2013	7A1	
25	305	Nguyễn Hồ Mẫn	**Nhi**	Nữ	07/05/2013	7A2	
26	306	Võ Đặng Yến	**Nhi**	Nữ	14/03/2013	7A2	
27	307	Nguyễn Thị Yến	**Nhi**	Nữ	05/03/2013	7A3	
28	308	Trương Yến	**Nhi**	Nữ	12/10/2012	7A3	
29	309	Nguyễn Tô Yên	**Nhi**	Nữ	30/10/2013	7A5	
30	310	Phan Tô Yến	**Nhi**	Nữ	29/06/2013	7A6	
31	311	Nguyễn Thị Yến	**Nhi**	Nữ	19/03/2013	7A7	
32	312	Lê Phương	**Nhi**	Nữ	31/05/2013	7A8	
33	313	Phạm Thị Yến	**Nhi**	Nữ	14/07/2012	7A8	
34	314	Trần Thị Đông	**Nhi**	Nữ	05/07/2013	7A9	
35	315	Đỗ Tuyết	**Nhi**	Nữ	14/08/2013	7A11	
36	316	Lê Mỹ Yến	**Nhi**	Nữ	01/07/2013	7A11	
37	317	Bùi Hoàng Thảo	**Nhi**	Nữ	11/12/2013	7A12	
38	318	Châu Hân	**Nhi**	Nữ	06/11/2013	7A12	
39	319	Phạm Nguyễn Hoài	**Nhi**	Nữ	01/01/2013	7A13	
40	320	Phạm Thị Yến	**Nhi**	Nữ	05/07/2013	7A13	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG PHÚ AN T.P HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9 - PHÒNG HỌC SỐ 09

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	321	Trương Tú	**Nhi**	Nữ	14/11/2013	7A13	
2	322	Đỗ Tăng Tố	**Như**	Nữ	06/01/2013	7A1	
3	323	Nguyễn Thị Quỳnh	**Như**	Nữ	08/06/2013	7A5	
4	324	Trần Thị Huỳnh	**Như**	Nữ	29/07/2012	7A6	
5	325	Thạch Thủy Quỳnh	**Như**	Nữ	02/06/2013	7A7	
6	326	Nguyễn Vũ Kim	**Như**	Nữ	12/08/2013	7A8	
7	327	Phạm Thị Quỳnh	**Như**	Nữ	29/10/2013	7A9	
8	328	Nguyễn Phạm Băng	**Như**	Nữ	08/03/2013	7A10	
9	329	Nguyễn Quỳnh Bảo	**Như**	Nữ	15/07/2013	7A10	
10	330	Võ Tâm	**Như**	Nữ	04/09/2013	7A11	
11	331	Ngô Hồ Quỳnh	**Như**	Nữ	17/12/2013	7A12	
12	332	Huỳnh Thị Ngọc	**Như**	Nữ	27/01/2012	7A13	
13	333	Phan Thị Cẩm	**Nhung**	Nữ	09/09/2013	7A2	
14	334	Nguyễn Thị Ngọc	**Oanh**	Nữ	04/12/2013	7A4	
15	335	Nguyễn Gia	**Phát**	Nam	31/12/2013	7A1	
16	336	Huỳnh Tấn	**Phát**	Nam	24/10/2013	7A7	
17	337	Nguyễn Thịnh	**Phát**	Nam	31/01/2013	7A8	
18	338	Nguyễn Tiến	**Phát**	Nam	03/06/2013	7A9	
19	339	Bùi Nguyễn Xuân	**Phát**	Nam	04/06/2013	7A10	
20	340	Nguyễn Gia	**Phát**	Nam	25/01/2013	7A11	
21	341	Trần Hoàng	**Phi**	Nam	16/12/2013	7A13	
22	342	Lê Thanh	**Phong**	Nam	30/12/2013	7A2	
23	343	Hồ Đình An	**Phú**	Nam	07/12/2013	7A4	
24	344	Nguyễn Tấn	**Phú**	Nam	23/02/2013	7A10	
25	345	Nguyễn Hoàng Xuân	**Phúc**	Nam	29/09/2013	7A1	
26	346	Lê Thị Ngọc	**Phúc**	Nữ	11/04/2013	7A5	
27	347	Nguyễn Trọng	**Phúc**	Nam	06/09/2013	7A5	
28	348	Nguyễn Lê Bảo	**Phúc**	Nam	05/01/2013	7A6	
29	349	Lê Ngọc	**Phúc**	Nam	25/05/2011	7A7	
30	350	Lê Vạn	**Phúc**	Nam	09/05/2013	7A8	
31	351	Nguyễn Hoàng Đình	**Phúc**	Nam	20/01/2013	7A9	
32	352	Đặng Anh	**Phúc**	Nam	21/04/2013	7A10	
33	353	Mai Nhã	**Phúc**	Nữ	08/10/2013	7A10	
34	354	Phạm Hồng	**Phúc**	Nam	16/03/2013	7A11	
35	355	Đỗ Hoàng	**Phúc**	Nam	01/01/2013	7A12	
36	356	Ngô Trọng	**Phúc**	Nam	03/05/2013	7A13	
37	357	Phạm Thị Kim	**Phụng**	Nữ	16/08/2013	7A6	
38	358	Đào Minh	**Phước**	Nam	06/03/2013	7A4	
39	359	Nguyễn Ngọc	**Phước**	Nam	28/09/2013	7A5	
40	360	Võ Văn	**Phước**	Nam	07/09/2013	7A6	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG PHÚ AN T.P HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10 - PHÒNG HỌC SỐ 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	361	Nguyễn Hữu	**Phước**	Nam	22/05/2013	7A7	
2	362	Bùi Thị Chúc	**Phương**	Nữ	11/08/2013	7A1	
3	363	Nguyễn Hồng	**Phương**	Nữ	10/12/2013	7A7	
4	364	Kiều Thanh	**Phương**	Nữ	13/05/2013	7A9	
5	365	Nguyễn Thị Nhã	**Phương**	Nữ	11/10/2013	7A12	
6	366	Nguyễn Ngọc Tuyết	**Phương**	Nữ	23/06/2013	7A13	
7	367	Lê Thanh	**Quân**	Nam	25/07/2013	7A10	
8	368	Nguyễn Quyết	**Quân**	Nam	19/03/2013	7A10	
9	369	Bùi Minh	**Quân**	Nam	23/06/2013	7A11	
10	370	Nguyễn Võ Minh	**Quân**	Nam	18/09/2013	7A12	
11	371	Hồ Phạm Anh	**Quân**	Nam	18/05/2013	7A13	
12	372	Nguyễn Trần Nhật	**Quang**	Nam	11/09/2013	7A2	
13	373	Lê Quyền	**Quí**	Nam	16/11/2012	7A4	
14	374	Phạm Thành	**Quý**	Nam	22/09/2012	7A1	
15	375	Đoàn Ngọc Bảo	**Quyên**	Nữ	13/03/2013	7A2	
16	376	Đặng Ngọc Thảo	**Quyên**	Nữ	18/03/2013	7A3	
17	377	Lê Thị Kim	**Quyên**	Nữ	18/04/2013	7A4	
18	378	Nguyễn Thụy Đỗ	**Quyên**	Nữ	10/03/2013	7A5	
19	379	Nguyễn Ngọc Như	**Quỳnh**	Nữ	13/01/2013	7A6	
20	380	Lê Thị Ngọc	**Quỳnh**	Nữ	18/02/2013	7A7	
21	381	Trương Minh	**Sang**	Nam	31/08/2013	7A6	
22	382	Dương Minh	**Sang**	Nam	28/06/2013	7A7	
23	383	Mai Ngọc	**Sương**	Nữ	09/10/2013	7A8	
24	384	Nguyễn Ngọc	**Sương**	Nữ	12/02/2013	7A9	
25	385	Phạm Tấn	**Tài**	Nam	10/03/2013	7A1	
26	386	Trầm Trọng	**Tài**	Nam	26/03/2013	7A8	
27	387	Lê Phúc	**Tài**	Nam	12/05/2013	7A9	
28	388	Nguyễn Tấn	**Tài**	Nam	22/12/2012	7A11	
29	389	Nguyễn Tấn	**Tài**	Nam	06/10/2012	7A13	
30	390	Lương Minh	**Tâm**	Nữ	19/09/2013	7A1	
31	391	Huỳnh Phương	**Tâm**	Nam	01/04/2012	7A2	
32	392	Cao Lê Hoàng	**Tâm**	Nam	17/09/2013	7A12	
33	393	Trần Thanh	**Tâm**	Nam	25/04/2012	7A12	
34	394	Nguyễn Trần Minh	**Tân**	Nam	06/05/2013	7A3	
35	395	Hồ Đình	**Thái**	Nam	26/11/2013	7A2	
36	396	Nguyễn Ngọc	**Thái**	Nam	23/06/2013	7A5	
37	397	Lê Quốc	**Thái**	Nam	06/02/2013	7A6	
38	398	Dương Ngọc	**Thái**	Nam	21/01/2013	7A7	
39	399	Bùi Nguyễn Hoàng	**Thái**	Nam	13/01/2013	7A11	
40	400	Đào Ngọc	**Thắm**	Nữ	02/01/2013	7A12	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG PHÚ AN T.P HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11 - PHÒNG HỌC SỐ 11

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	401	Lê Ngọc	**Thắm**	Nữ	25/04/2013	7A13	
2	402	Phan Hữu	**Thắng**	Nam	23/05/2013	7A1	
3	403	Nguyễn Hữu	**Thắng**	Nam	28/09/2012	7A9	
4	404	Đỗ Hà Thiên	**Thanh**	Nữ	28/09/2013	7A11	
5	405	Nguyễn Thị Diệu	**Thanh**	Nữ	15/09/2012	7A11	
6	406	Nguyễn Chí	**Thành**	Nam	24/08/2011	7A2	
7	407	Nguyễn Nhân	**Thành**	Nam	30/10/2012	7A11	
8	408	Nguyễn Thu	**Thảo**	Nữ	28/03/2012	7A3	
9	409	Hồ Ngọc	**Thảo**	Nữ	17/06/2013	7A11	
10	410	Trương Phan Bảo	**Thi**	Nữ	25/04/2013	7A5	
11	411	Cam Yến Ngọc	**Thi**	Nữ	02/12/2013	7A10	
12	412	Lê Hồ Quốc	**Thiên**	Nam	21/09/2013	7A3	
13	413	Võ Hạo	**Thiên**	Nam	02/08/2013	7A4	
14	414	Đỗ Đức	**Thiện**	Nam	31/05/2013	7A5	
15	415	Nguyễn Phú	**Thiện**	Nam	02/02/2013	7A6	
16	416	Bùi Chí	**Thìn**	Nam	09/02/2013	7A8	
17	417	Phan Bá	**Thịnh**	Nam	08/11/2013	7A1	
18	418	Trần Quang	**Thịnh**	Nam	19/05/2013	7A2	
19	419	Ngô Phúc	**Thịnh**	Nam	30/09/2013	7A3	
20	420	Phan Tấn	**Thịnh**	Nam	26/05/2013	7A5	
21	421	Trần Quang	**Thịnh**	Nam	02/07/2013	7A5	
22	422	Phạm Hà Xuân	**Thịnh**	Nam	23/10/2013	7A9	
23	423	Tô Phúc	**Thịnh**	Nam	22/10/2013	7A11	
24	424	Phạm Quốc	**Thịnh**	Nam	19/07/2013	7A12	
25	425	Hồ Phước	**Thịnh**	Nam	04/06/2013	7A13	
26	426	Ngô Kim	**Thư**	Nữ	15/12/2013	7A1	
27	427	Bùi Anh	**Thư**	Nữ	09/12/2013	7A2	
28	428	Lê Lạc	**Thư**	Nữ	13/02/2013	7A2	
29	429	Huỳnh Ngọc Quỳnh	**Thư**	Nữ	30/12/2013	7A3	
30	430	Nguyễn Ngọc Song	**Thư**	Nữ	17/10/2013	7A3	
31	431	Phạm Anh	**Thư**	Nữ	03/07/2013	7A3	
32	432	Nguyễn Huỳnh Minh	**Thư**	Nữ	26/02/2013	7A4	
33	433	Hoàng Hà Anh	**Thư**	Nữ	23/07/2013	7A6	
34	434	Nguyễn Thị Anh	**Thư**	Nữ	24/01/2013	7A7	
35	435	Đỗ Nguyễn Anh	**Thư**	Nữ	13/01/2013	7A9	
36	436	Lê Nguyễn Dạ Thảo Anh	**Thư**	Nữ	13/02/2012	7A10	
37	437	Trần Thị Anh	**Thư**	Nữ	12/05/2013	7A11	
38	438	Võ Anh	**Thư**	Nữ	16/06/2013	7A12	
39	439	Lê Minh	**Thư**	Nữ	24/10/2013	7A13	
40	440	Lê Phước	**Thuận**	Nam	16/01/2013	7A7	

Danh sách này có 40 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN

KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7

NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 12 - PHÒNG HỌC SỐ 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	441	Phan Quốc	**Thuận**	Nam	14/08/2013	7A8	
2	442	Trương Trí	**Thức**	Nam	20/03/2012	7A9	
3	443	Lê Thị Xuân	**Thuỳ**	Nữ	27/11/2013	7A13	
4	444	Châu Minh	**Thùy**	Nữ	01/08/2013	7A7	
5	445	Châu Ngọc Nhã	**Thy**	Nữ	27/01/2013	7A1	
6	446	Hoàng Trần Yến	**Thy**	Nữ	29/08/2011	7A9	
7	447	Phạm Lê Đan	**Thy**	Nữ	18/11/2013	7A9	
8	448	Lê Văn Ti	**Ti**	Nam	29/02/2012	7A1	
9	449	Nguyễn Thị Thủy	**Tiên**	Nữ	20/09/2013	7A2	
10	450	Nguyễn Ngọc Thủy	**Tiên**	Nữ	24/10/2012	7A5	
11	451	Nguyễn Ngọc Thùy	**Tiên**	Nữ	13/11/2013	7A11	
12	452	Nông Thùy	**Tiên**	Nữ	06/12/2013	7A12	
13	453	Phạm Kiêm	**Tiến**	Nữ	18/09/2013	7A3	
14	454	Huỳnh Trung	**Tính**	Nam	27/06/2013	7A12	
15	455	Lê Viết Đức	**Toàn**	Nam	07/08/2012	7A4	
16	456	Đặng Mai Bảo	**Trâm**	Nữ	22/03/2012	7A1	
17	457	Đặng Ngọc Bảo	**Trâm**	Nữ	07/05/2013	7A4	
18	458	Bùi Ngọc Thảo	**Trâm**	Nữ	04/07/2013	7A5	
19	459	Lê Thị Bích	**Trâm**	Nữ	13/05/2013	7A6	
20	460	Hà Thị Ngọc	**Trâm**	Nữ	06/06/2013	7A7	
21	461	Lư Phạm Bảo	**Trâm**	Nữ	28/03/2013	7A8	
22	462	Lâm Thị Bảo	**Trâm**	Nữ	20/10/2013	7A11	
23	463	Huỳnh Thị Thùy	**Trâm**	Nữ	23/04/2013	7A12	
24	464	Nguyễn Ngọc	**Trâm**	Nữ	18/09/2012	7A13	
25	465	Cao Ngọc Bảo	**Trân**	Nữ	01/02/2013	7A2	
26	466	Phan Nguyễn Bảo	**Trân**	Nữ	17/05/2013	7A3	
27	467	Nguyễn Ngọc Bảo	**Trân**	Nữ	03/01/2013	7A4	
28	468	Nguyễn Lê Ngọc	**Trân**	Nữ	28/07/2013	7A10	
29	469	Thạch Thị Hạnh	**Trang**	Nữ	25/09/2013	7A5	
30	470	Trương Thị Thùy	**Trang**	Nữ	06/09/2013	7A6	
31	471	Nguyễn Thị Thùy	**Trang**	Nữ	28/12/2013	7A7	
32	472	Huỳnh Thị Mai	**Trang**	Nữ	02/10/2013	7A8	
33	473	Bùi Phạm Tài	**Trí**	Nam	06/10/2013	7A1	
34	474	Nguyễn Minh	**Trí**	Nam	17/05/2012	7A11	
35	475	Nguyễn Thanh	**Triệu**	Nam	25/08/2013	7A13	
36	476	Cao Nguyễn Ngọc	**Trinh**	Nữ	08/04/2012	7A1	
37	477	Nguyễn Thị Mỹ	**Trinh**	Nữ	13/07/2012	7A4	
38	478	Lê Nguyễn Diễm	**Trinh**	Nữ	24/09/2013	7A9	
39	479	Nguyễn Phú	**Trọng**	Nam	17/09/2012	7A3	

Danh sách này có 39 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG PHÚ AN T.P HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 13 - PHÒNG HỌC SỐ 13

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	480	Lang Vũ Thanh	**Trúc**	Nữ	17/01/2013	7A2	
2	481	Trần Thanh	**Trúc**	Nữ	19/04/2012	7A5	
3	482	Nguyễn Thị Thanh	**Trúc**	Nữ	22/09/2013	7A10	
4	483	Vũ Thanh	**Trúc**	Nữ	09/01/2013	7A12	
5	484	Trần Anh	**Trúc**	Nữ	04/11/2013	7A13	
6	485	Nguyễn Trí	**Trung**	Nam	11/11/2013	7A3	
7	486	Lê Minh	**Trung**	Nam	03/11/2013	7A4	
8	487	Nguyễn Thành	**Trung**	Nam	28/01/2013	7A5	
9	488	Nguyễn Tấn	**Trung**	Nam	04/03/2013	7A6	
10	489	Nguyễn Ngọc Thái	**Trường**	Nam	16/03/2013	7A7	
11	490	Nguyễn Anh	**Tú**	Nam	31/01/2013	7A1	
12	491	Lê Cẩm	**Tú**	Nữ	20/06/2013	7A3	
13	492	Phan Đình	**Tú**	Nam	24/08/2013	7A3	
14	493	Nguyễn Thị Cẩm	**Tú**	Nữ	12/12/2013	7A4	
15	494	Huỳnh Lê Anh	**Tú**	Nam	07/09/2013	7A9	
16	495	Hoàng Anh	**Tuấn**	Nam	23/07/2013	7A2	
17	496	Nguyễn Thành	**Tuấn**	Nam	11/09/2012	7A5	
18	497	Nguyễn Minh	**Tuấn**	Nam	17/04/2013	7A13	
19	498	Trần Thị Cát	**Tường**	Nữ	24/06/2012	7A4	
20	499	Trần Chí	**Tường**	Nam	11/04/2013	7A5	
21	500	Lồ Phú	**Tường**	Nam	03/02/2013	7A6	
22	501	Phạm Cát	**Tường**	Nữ	30/10/2013	7A6	
23	502	Nguyễn Võ Minh	**Tường**	Nam	20/12/2013	7A10	
24	503	Lê Thị Thanh	**Tuyền**	Nữ	21/05/2013	7A7	
25	504	Nguyễn Ngọc	**Tuyền**	Nữ	19/03/2013	7A8	
26	505	Ngô Thị Ngọc	**Tuyết**	Nữ	12/12/2013	7A1	
27	506	Lưu Nhã	**Uyên**	Nữ	08/07/2013	7A5	
28	507	Lê Nhã	**Uyên**	Nữ	07/11/2013	7A11	
29	508	Huỳnh Thị Tú	**Vân**	Nữ	24/06/2013	7A12	
30	509	Phạm Kiến	**Văn**	Nam	05/03/2013	7A7	
31	510	Nguyễn Thị Tường	**Vi**	Nữ	08/02/2013	7A7	
32	511	Trịnh Tuấn	**Vĩ**	Nam	19/07/2013	7A8	
33	512	Lê Thế	**Vinh**	Nam	16/06/2013	7A1	
34	513	Võ Phúc	**Vinh**	Nam	23/05/2013	7A9	
35	514	Bùi Thị Ái	**Vy**	Nữ	07/03/2013	7A1	
36	515	Nguyễn Thảo	**Vy**	Nữ	22/12/2012	7A2	
37	516	Trần Thị	**Vy**	Nữ	06/12/2013	7A2	
38	517	Nguyễn Thị Thảo	**Vy**	Nữ	23/11/2012	7A3	
39	518	Nguyễn Ngọc Tường	**Vy**	Nữ	25/11/2013	7A4	

Danh sách này có 39 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG PHÚ AN T.P HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 14 - PHÒNG HỌC SỐ 14

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	519	Võ Phương	**Vy**	Nữ	20/02/2012	7A4	
2	520	Nguyễn Thị Tường	**Vy**	Nữ	07/06/2013	7A5	
3	521	Thái Nhật	**Vy**	Nam	26/12/2012	7A5	
4	522	Lê Tường	**Vy**	Nữ	06/11/2013	7A6	
5	523	Bùi Phạm Huỳnh	**Vy**	Nữ	18/01/2013	7A7	
6	524	Đỗ Thị Tuyết	**Vy**	Nữ	08/07/2013	7A8	
7	525	Nguyễn Huỳnh Thảo	**Vy**	Nữ	22/04/2013	7A8	
8	526	Nguyễn Ngọc Lan	**Vy**	Nữ	06/11/2013	7A9	
9	527	Lại Nhật	**Vy**	Nữ	29/06/2013	7A10	
10	528	Mai Nguyễn Thiên	**Vy**	Nữ	30/07/2013	7A10	
11	529	Nguyễn Bảo	**Vy**	Nữ	26/10/2013	7A10	
12	530	Nguyễn Thanh Thái	**Vy**	Nữ	09/02/2013	7A10	
13	531	Nguyễn Thị Tường	**Vy**	Nữ	10/07/2013	7A10	
14	532	Nguyễn Võ Nhật	**Vy**	Nữ	03/04/2013	7A10	
15	533	Trần Hoàng Phương	**Vy**	Nữ	02/01/2013	7A10	
16	534	Trương Thị Thảo	**Vy**	Nữ	24/03/2013	7A10	
17	535	Nguyễn Ngọc Tường	**Vy**	Nữ	19/02/2013	7A11	
18	536	Nguyễn Thị Yến	**Vy**	Nữ	25/08/2013	7A12	
19	537	Nguyễn Tường	**Vy**	Nữ	03/10/2012	7A12	
20	538	Võ Thị Khã	**Vy**	Nữ	22/04/2013	7A13	
21	539	Lê Thị Anh	**Xuân**	Nữ	17/02/2013	7A4	
22	540	Nguyễn Thị Trúc	**Xuân**	Nữ	05/10/2013	7A8	
23	541	Lưu Như	**Ý**	Nữ	06/03/2013	7A1	
24	542	Phạm Như	**Ý**	Nữ	06/05/2013	7A2	
25	543	Phạm Hoàng Như	**Ý**	Nữ	14/11/2013	7A3	
26	544	Trần Như	**Ý**	Nữ	30/10/2013	7A4	
27	545	Nguyễn Ngọc Như	**Ý**	Nữ	01/07/2013	7A5	
28	546	Phạm Như	**Ý**	Nữ	30/10/2013	7A6	
29	547	Trần Thị Như	**Ý**	Nữ	20/06/2013	7A7	
30	548	Bạch Như	**Ý**	Nữ	17/10/2013	7A8	
31	549	Đặng Như	**Ý**	Nữ	29/07/2013	7A9	
32	550	Nguyễn Trương Như	**Ý**	Nữ	24/10/2013	7A11	
33	551	Nguyễn Ngọc Như	**Ý**	Nữ	04/09/2012	7A12	
34	552	Nguyễn Ngọc Như	**Ý**	Nữ	02/03/2013	7A13	
35	553	Võ Thịnh Bảo	**Yến**	Nữ	03/05/2013	7A4	
36	554	Phạm Ngọc	**Yến**	Nữ	15/02/2013	7A6	
37	555	Ngô Hoàng	**Yến**	Nữ	16/03/2013	7A7	
38	556	Phan Thị Kim	**Yến**	Nữ	13/03/2013	7A8	
39	557	Nguyễn Đồng Thị Ngọc	**Yến**	Nữ	27/10/2013	7A12	

Danh sách này có 39 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG PHÚ AN TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ AN

Nguyễn Anh Việt